

Bản án số: 111 /2018/HSST.
Ngày: 14-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Hồng Nhung
2. Ông Lương Văn Pọm

- Thư ký phiên tòa: bà Lò Mai Xiêng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: ông Lương Văn Dũng – kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2018/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2018/QĐXXST-HS ngày 31-5-2018 đối với bị cáo:

Lò Văn Q; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1993, tại: xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản D, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 06/12; con ông Lò Văn N, sinh năm: 1970 và bà Lò Thị L, sinh năm: 1971; vợ là Lò Thị K (Đã ly hôn); chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2018 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Lò Văn L**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản D, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 17/01/2018, Lò Văn Q điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 26 M1 063.55 đi một mình từ nhà ở bản D, xã TL, huyện TC lên bản Th, xã TM, huyện TC tìm mua ma túy về sử dụng và bán khi có người hỏi mua. Khi đi đến bản Th, Q dừng xe rồi đi vào nhà của Lò Thị Đ trú tại bản LC, xã TM, huyện TC và mua được của Đồi 08 (tám) gói heroin và 02 (hai) viên hồng phiến gói bằng nilon màu trắng với giá 420.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải Q đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi Q đi đến khu vực bản H, xã TL, huyện TC thì bị tổ công tác công an xã TL phát hiện bắt quả tang, sau đó dẫn giải Lò Văn Q về Công an huyện TC để xử lý theo quy định (BL 45 - 48 HS).

Ngoài hành vi bị bắt quả tang ngày 17/01/2018 Lò Văn Q còn khai nhận thêm đã bán heroin cho Lò Văn L người cùng bản 03 lần trong các ngày 12, 13, 14 tháng 01 năm 2018 cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 9 giờ ngày 12/01/2018 Lò Văn Q đang ở nhà bản D, xã TL, huyện TC thì có Lò Văn L người cùng bản gọi điện cho Q để hỏi mua heroin, Q đồng ý rồi điều khiển xe mô tô BKS 26M1 063.55 mang 01 gói heroin đến nhà của Lò Văn L và bán cho Loan với giá tiền là 50.000 đồng, sau khi mua được heroin Lò Văn L đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 13/01/2018 Lò Văn Q đang ở nhà bản D, xã TL, huyện TC thì Lò Văn L người cùng bản gọi điện cho Q để hỏi mua heroin với số tiền 50.000 đồng, Q đồng ý rồi điều khiển xe mô tô BKS 26 M1 063.55 mang 01 gói heroin đến ngã ba bản D, xã TL, huyện TC gặp Lò Văn L và bán cho L 01 gói heroin với giá tiền là 50.000 đồng, sau khi mua được heroin Lò Văn L đã sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 14/01/2018 Lò Văn Q đang ở nhà bản D, xã TL, huyện TC thì Lò Văn L người cùng bản gọi điện cho Q để hỏi mua heroin, Q đồng ý rồi điều khiển xe mô tô BKS 26 M1 063.55 mang 01 gói heroin đến nhà của Lò Văn L và bán cho Loan 01 gói heroin với giá tiền là 50.000 đồng, sau khi mua được heroin Lò Văn L đã sử dụng hết.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói ni lông màu trắng bên trong có 02 viên nén màu hồng và 08 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa bột cục màu trắng (Theo Q khai là Heroin và ma túy tổng hợp).

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave BKS 26M1 063.55.
(BL 01 – 02 HS).

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 18/01/2018 Công an huyện TC phối hợp với phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số bột màu trắng và 02 viên nén màu hồng đã thu giữ nêu trên và xác định được khối lượng 08 gói ni lông màu trắng có khối lượng 0,47 gam, rút 0,05 gam đánh kí hiệu Q1; 02 viên nén màu hồng hình trụ tròn có khối lượng 0,20 gam rút toàn bộ gửi giám định

đánh ký hiệu Q3. Các mẫu Q1, Q3 gửi phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy (BL 29 HS).

Tại Kết luận giám định Số: 250/ KLMT ngày 24/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định kí hiệu Q1 là chất ma túy, loại chất hêrôin; khối lượng mẫu gửi giám định là D1 = 0,05 gam

- Mẫu gửi giám định kí hiệu Q3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định là D1 = 0,20 gam

- Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,47 gam; Loại chất heroin; và 0,20 gam loại chất Methamphetamine. Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

(BL 32 HS).

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 16-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị can Lò Văn Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 7 năm đến 9 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 17-01-2018 (là ngày bắt giam giữ bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Chất bột hê rô in có khối lượng 1,42 gam đã niêm phong trong phong bì thư;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu vàng số IMEL 1: 359387073696690; số IMEL 2: 359387073696708, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn Q;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Intel màu xanh số IMEL 1: 356171084015725; số IMEL 2: 356171084015733, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn L.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả cho anh Lò Văn Ph 01 xe mô tô hai bánh BKS 26M1-063.55, loại xe WAVE α , nhãn hiệu HONDA

Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định...

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn Q: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi tàng trữ trái phép là 0,67 gam ma túy trong đó có 0,47 gam hê rôn in và 0,20 gam *Methamphetamine* của bị cáo Lò Văn Q nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời vào ngày 17-01-2018; hành vi bán bán ma túy cho Lò Văn Q vào các ngày 12, 13, 14 tháng 01 năm 2018 cũng nhằm mục đích kiếm lời là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015.

Điều 251 BLHS quy định về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a).....

b) Phạm tội 02 lần trở lên.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và rất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (04 lần) của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 07 đến 15 năm đối với các bị cáo.

[3] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị nhà nước nghiêm cấm mà vẫn cố ý phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015

[6] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản thu nhập nên không có khả năng nộp phạt do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về vật chứng:

Đối với chất bột kê rô in có khối lượng 0,42 gam là vật nhà nước cấm lưu hành cần áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu vàng số IMEL 1: 359387073696690; số IMEL 2: 359387073696708, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn Q và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Intel màu xanh số IMEL 1: 356171084015725; số IMEL 2: 356171084015733, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn L. Là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh BKS 26M1-063.55, loại xe WAVE α , nhãn hiệu HONDA. Quá trình điều tra xác định là xe của anh Lò Văn Ph, sinh năm 1970, địa chỉ: bản D, xã TL, huyện TC, Sơn La. Phiu không biết việc Q sử dụng xe

để làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho Phiu là có căn cứ, cần chấp nhận.

[9] Đối với Lò Thị Đôi sinh 1970 trú tại bản Lọng Cại, xã TM, huyện TC theo Lò Văn Q khai là người đã bán heroin cho Lò Văn Q vào các ngày 12 và 17 tháng 01 năm 2018. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay Lò Thị Đôi không có mặt tại địa phương do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án, cần chấp nhận.

Đối với Lò Văn L sinh 1988 trú tại bản D, xã TL, huyện TC là người đã mua 03 gói heroin của Lò Văn Q sau đó đã sử dụng hết, do không thu giữ được heroin nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC đã quyết định xử phạt hành chính đối với Lò Văn L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[10] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[11] Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS năm 2015 bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn L có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;
- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 7 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 17-01-2018 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Chất bột hê rô in có khối lượng 0,42 gam đã niêm phong trong phong bì thư;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu vàng số IMEL 1: 359387073696690; số IMEL 2: 359387073696708, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn Q;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Intel màu xanh số IMEL 1: 356171084015725; số IMEL 2: 356171084015733, máy đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn L.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả cho anh Lò Văn Ph 01 xe mô tô hai bánh BKS 26M1-063.55, loại xe WAVE α , nhãn hiệu HONDA

3. Án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS năm 2015 báo cho bị cáo Lò Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn L có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- UBND xã TL, huyện TC;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Chiến